

VẤN ĐÁP HỌC PHẬT

Kỳ 39

Giải đáp: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 30/06/2006

Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Quý vị pháp sư, quý vị đồng tu. Hôm nay có hai mươi mấy câu hỏi, chúng ta giải đáp theo thứ tự. Trước tiên là câu hỏi của đồng tu Trung Quốc, có tám câu hỏi.

Hỏi: Câu hỏi đầu tiên, xin hỏi ý nghĩa của “đạo tràng” là gì?

Đáp: Tôi nghĩ nhắc tới vấn đề này, có lẽ là có ý muốn xây đạo tràng. Danh xưng này nghe tên là hiểu nghĩa, nơi này có đạo mới được gọi là đạo tràng. Đạo có rất nhiều loại, thông thường có Phật đạo, Đạo giáo Trung Quốc cũng là đạo, Nho cũng là đạo, một số tôn giáo của nước ngoài cũng đều là đạo. Cho nên đạo có chánh có tà, tà môn ngoại đạo đó cũng là tràng, cũng đều là đạo tràng. Hàm nghĩa của hai chữ đạo tràng này, chúng ta nhất định phải làm rõ. Ở trong cửa Phật, đạo tràng không nhất định phải có hình thức, chỉ cần có đạo, không cần có hình thức, cũng gọi là đạo tràng. Thích-ca Mâu-ni Phật năm đó còn tại thế, ngài dạy học 49 năm, chuyện này quý vị đồng tu đều biết. Ngài dạy ở đâu? Đều ở dưới tán cây trong núi rừng, đều ở nơi hoang vu, không có công trình kiến trúc gì cả. Phương thức sinh hoạt của họ là ăn một bữa giữa ngày, tức là ôm bình bát đi khát thực, ngủ một đêm dưới cây, buổi tối xếp bằng ngồi thiền dưới cây, nghỉ ngơi một chút là được, trải qua cuộc sống như vậy. Cả đời chưa từng xây phòng ốc, chưa từng xây qua. Nơi mà Phật ở, Phật đều là đang dạy học, cho nên nơi đó gọi là đạo tràng. Chúng ta phải hiểu ý nghĩa này, quan trọng nhất là phải có đạo.

Hiểu được ý nghĩa này, hôm nay cho dù chúng ta ở bất kỳ nơi nào, tức là bạn ở trong nhà cũng như vậy, người một nhà bạn hằng ngày nghe kinh, tụng kinh, niệm Phật, một lòng hướng Phật thì gia đình của bạn chính là đạo tràng. Định nghĩa trong Đại thừa giáo là bốn người ở cùng nhau cùng tu hành, đều có thể tuân theo lời dạy bảo của Phật-đà, chính là lục hòa kính, vậy thì đó là đạo tràng nhà Phật tiêu chuẩn. Ví dụ trong nhà bạn có bốn người, bốn người đều niệm Phật, đều tụng kinh Vô Lượng Thọ, một nguyện vọng là cầu sanh thế giới Cực Lạc, tu lục hòa kính, vậy thì nhà bạn chính là đạo tràng tiêu chuẩn. Phải biết điều này, không cần quan trọng hình thức.

Đặc biệt là vào thời đại hiện nay, đời loạn, cả xã hội động loạn không yên, người thực sự tu đạo phải buông xuống vạn duyên, trong tâm bạn có đạo mới gọi là đạo tràng thực sự. Cho nên đạo tràng ở đâu? Đạo tràng ở tâm địa, không ở bên ngoài. Trong tâm bạn có đạo, cho dù bạn ngồi ở đâu thì nơi đó chính là đạo tràng.

Phật pháp, đặc biệt là đạo Tịnh độ tông, Đại sư Ấn Quang khai thị cho chúng ta vô cùng rõ ràng thấu triệt. Về Phật giáo mà nói, pháp ấn của nhà Phật chính là bốn câu: *“Chớ làm việc ác, vâng làm việc thiện, tự thanh tịnh tâm, là chư Phật dạy”*. Đây không chỉ là giáo dục của Thích-ca Mâu-ni Phật, mười phương ba đời hết thầy chư Phật Như Lai dạy người, nguyên tắc, phương hướng, mục tiêu chính là bốn câu nói này. Bốn câu này trên thực tế chính là ba câu trước, “chớ làm việc ác, vâng làm việc thiện, tự thanh tịnh tâm”, chính là ba câu mười hai chữ này, đây chính là phương hướng, mục tiêu, cương lĩnh dạy học chung của hết thầy chư Phật. Trong tâm chúng ta thường có bốn câu nói này thì nơi bạn đang ở chính là đạo tràng.

Đạo tràng Tịnh tông, pháp sư Ấn Quang nói rất hay, ngài cũng có bốn câu nói. Tôi đọc Văn Sao của ngài, bốn câu này thường hay nhắc tới, có thể nói là bốn câu mà ngài truyền pháp, chúng tôi tiếp nhận chính là học trò của Ấn tổ, tức là truyền nhân của Ấn tổ. Bốn câu của ngài ấy là: “Giữ vẹn luân thường, trọn hết bổn phận; dứt lòng tà, giữ lòng thành; tín nguyện trì danh; cầu sanh Tịnh độ”. Trước đây tôi khắc một con ấn có bốn câu này, ấn truyền pháp của Ấn tổ. Tôi nói càng rõ ràng hơn để mọi người càng dễ hiểu, tôi sửa bốn chữ “tín nguyện trì danh” của ngài thành “thật thà niệm Phật”, mọi người sẽ dễ hiểu. Vì vậy sửa thành “Giữ vẹn luân thường, trọn hết bổn phận; ngăn lòng tà, giữ lòng thành; thật thà niệm Phật; cầu sanh Tịnh độ”. Nếu bạn đi theo phương hướng này, đi theo mục tiêu này thì bạn chính là đạo tràng Tịnh độ, không nhất định phải có hình thức, ở đâu cũng vậy! Mọi lúc mọi nơi đều là đạo tràng tu Tịnh độ của chúng ta.

Nhưng muốn giải thích ý nghĩa bốn câu này đơn giản một chút, thế nào gọi là “giữ vẹn luân thường, trọn hết bổn phận”? Ý nghĩa của giữ vẹn luân thường tức là chúng ta có thể chung sống hòa thuận với tất cả mọi người. Luân là nói về ngũ luân, cha con, vợ chồng, anh em, quân thần, bạn bè, đều có thể chung sống hòa bình với những người có quan hệ này với chúng ta, đó gọi là giữ vẹn luân thường; “trọn hết bổn phận” tức là làm tròn bổn phận của chúng ta, những việc chúng ta nên làm thì nhất định phải làm tốt, đó gọi là “giữ vẹn luân thường, trọn hết bổn phận”. “Ngăn lòng tà, giữ lòng thành” vô cùng quan trọng, ngăn là phòng ngừa, phòng ngừa tà tư

tà niệm, phòng ngừa hết thấy tà hạnh, tư tưởng, hành vi của bạn bất chánh thì phải nên phòng ngừa. Tiêu chuẩn tà chánh chính là giới luật trong Phật pháp của chúng ta.

Hiện này chúng ta học tập, xã hội tiến tới đa nguyên, phạm vi học tập của chúng ta cũng phải mở rộng ra, ít nhất là mở rộng tới văn hóa đa nguyên của chính Trung Quốc chúng ta. Trung Quốc trong gần 2.000 năm nay có thể nói là nhân dân cả nước, trên từ hoàng đế, dưới cho đến dân đen, tất cả đều tiếp nhận lời dạy bảo của ba nhà Nho-Thích-Đạo. Cho nên gốc rễ của Nho-Thích-Đạo, chúng ta phải rất nghiêm túc cố gắng học tập. Gốc rễ của Nho là Đệ Tử Quy, gốc rễ của Đạo là Cảm Ứng Thiên, gốc rễ của Phật là Thập Thiện Nghiệp, chúng ta lấy điều này làm tiêu chuẩn là đúng rồi. Làm trái với tiêu chuẩn này thì là tà đạo; tương ứng với tiêu chuẩn này là chánh đạo, chúng ta sẽ hiểu được làm thế nào để phòng ngừa. Mấy năm nay, chúng tôi toàn tâm toàn lực phổ biến học tập Đệ Tử Quy, vô cùng quan trọng. Đệ Tử Quy là nền tảng để làm người, nếu người cũng làm không tốt thì bạn làm sao có thể thành tiên? Bạn làm sao có thể thành Phật? Bạn muốn thành tiên, thành Phật, trước tiên phải làm tốt bốn phận làm người. Cho nên Đệ Tử Quy là một môn học của chúng ta, là tiêu chuẩn của tiêu chuẩn của chúng ta. Phù hợp tiêu chuẩn này là chánh đạo; trái với tiêu chuẩn này là tà đạo. Chúng ta phải phòng ngừa tà tư, tà niệm, tà hạnh, dùng tiêu chuẩn này là được rồi.

Câu “giữ lòng thành” này quan trọng, cho dù là đối với người, đối với việc, đối với vật, chúng ta phải có tâm chân thành. Tuyệt đối không lừa gạt người khác, càng không được lừa gạt chính mình, không tự lừa mình, không lừa gạt người, đó gọi là giữ lòng thành. Câu phía sau là khuyên mọi người “thật thà niệm Phật, cầu sanh Tịnh độ”, đây là bốn câu mà Ấn tổ truyền cho chúng ta. Bốn câu này chính là đạo tràng Tịnh tông, cho nên tuyệt đối không ở hình thức, điểm này phải đặc biệt chú ý. Nếu như hình thức thì là duyên phận, không cầu. Học Phật luôn phải biết, không chỉ là đời này, Phật pháp là nói vô lượng kiếp, đời đời kiếp kiếp trong quá khứ, đời đời kiếp kiếp tương lai vĩnh viễn đang học tập, mỗi một đời đều đang học tập. Trong Đại thừa giáo nói với chúng ta, thành Phật cần ba đại a-tăng-kỳ kiếp, ba đại a-tăng-kỳ kiếp này tuyệt đối không phải là chuyện của một đời một kiếp. Cho nên phải bền lòng, phải có nghị lực, mọi lúc đều đang học tập, mọi nơi đều đang học tập.

Hôm nay, trước tiên chúng ta phải học điều gì? Sửa lại thói xấu của chính mình. Phật cũng thường dạy chúng ta, thói xấu nghiêm trọng nhất của con người, đại

khái là ai cũng đều có, đó là tham sân si! Cho nên Phật dạy chúng ta “diệt trừ tham sân si”, đây là thực sự tu hành; “siêng tu giới định tuệ”, dùng giới định tuệ để hóa giải tham sân si. Tổ sư đại đức cũng dạy chúng ta, có hai câu nói rất hay, “không tranh với người, không cầu nơi đời”, hai câu này quan trọng. Phạm là tu hành công phu không đắc lực, thường là vấn đề xuất hiện ở chỗ này, phải tranh với người khác, dục vọng đối với thế gian quá nhiều, vĩnh viễn không cách nào thỏa mãn yêu cầu của bạn. Người như vậy cho dù tu pháp môn nào, niệm Phật cũng không thể vắng sanh, tại sao vậy? Họ vẫn chưa thể buông xuống thế gian này, họ vẫn còn cầu. Cho nên thực sự muốn có thành tựu về đạo thì nhất định phải ghi nhớ, “không tranh với người, không cầu nơi đời”, phải hết lòng diệt trừ tham sân si, siêng tu giới định tuệ.

Trong cuộc sống thường ngày, quan trọng nhất là đối với người khác phải khiêm hạ, phải cung kính. Bạn xem thử trong kinh điển, đặc biệt là nếu các bạn có cơ hội đọc Thích-ca Phương Chí, Thích-ca Phổ, đó là truyện ký của Thích-ca Mâu-ni Phật. Bạn xem thử năm đó Thích-ca Mâu-ni Phật tại thế, đối với bất kỳ ai cũng đều khiêm tốn, đều cung kính, đây là điều chúng ta nên học theo. Bạn lại xem Không tử, trong Luận Ngữ có ghi chép; lại xem người sáng lập tất cả các tôn giáo trên toàn thế giới, chúa Giêsu, đức mẹ Maria, ai cũng đều đối xử với người khác khiêm hạ, không có cống cao ngã mạn. Chỉ không vừa ý một chút liền tức giận, người này cho dù là trong pháp thế gian hay trong Phật pháp đều sẽ không có thành tựu.

Hơn nữa, người thường xuyên tức giận, đồng tu học Phật gặp phải thì nên tha thứ cho họ, vẫn là phải cung kính họ, tha thứ cho họ, không được tranh với họ. Tại sao vậy? Họ rất đáng thương, vô cùng đáng thương. Tức giận dễ tổn hại cơ thể nhất, người thường tức giận thì chắc chắn cơ thể có bệnh, hơn nữa chết sớm. Người này đã rất đáng thương rồi, bạn còn tranh với họ, sao không biết xấu hổ vậy? Không nên tranh với họ, mọi nơi đều nhường họ một chút là được. Chúng ta đang ở chỗ này học nhẫn, học nhường, học nhẫn nhục ba-la-mật. Chúng ta phải tôn kính họ, chúng ta phải tôn trọng họ, lễ kính họ, tại sao vậy? Vì họ giúp đỡ chúng ta, thành tựu nhẫn nhục ba-la-mật của ta. Họ là giáo viên dạy môn nhẫn nhục ba-la-mật của tôi, tôi đương nhiên phải cung kính họ; họ hy sinh bản thân để thành tựu tôi, bạn xem thử có phải vậy không? Đáng để chúng ta tôn kính! Nếu hiểu đạo lý này thì chúng ta sẽ không tức giận nữa.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, người hỏi nói, xin hỏi ý nghĩa thực sự của “niệm mà không niệm, không niệm mà niệm” là gì?

Đáp: Hai câu này là công phu thực sự thành tựu của Tịnh tông. Tịnh độ tông, các bạn đều biết, công phu niệm Phật có ba bậc, công phu bậc cao nhất chính là “niệm mà không niệm, không niệm mà niệm”, lý nhất tâm bất loạn. Đây là cảnh giới thế nào? Đó là cảnh giới của Pháp thân Bồ-tát trong kinh Hoa Nghiêm, họ đã vượt qua mười pháp giới, phải biết điều này. Sự nhất tâm bất loạn còn thua xa điều này, sự nhất tâm bất loạn là kiến tư phiền não đoạn rồi, vượt qua lục đạo luân hồi, công phu của họ tương đương A-la-hán. Hiện tại chúng ta giảng Hoa Nghiêm, giảng Thập tín Bồ-tát, chúng tôi cũng giới thiệu rất rõ ràng cho các bạn. Sự nhất tâm bất loạn là Thất tín vị Bồ-tát, vậy thì quá giỏi! Kinh Hoa Nghiêm quá hay. Lý nhất tâm bất loạn đó là Sơ trụ trở lên, 41 giai vị Pháp thân đại sĩ, đó là “niệm mà không niệm, không niệm mà niệm”, hiện tại chúng ta có thể làm được công phu thành phẩm, cũng tức là sự nhất tâm cạn nhất, công phu đặc lực thì có thể tự tại vãng sanh, muốn đi lúc nào thì đi lúc đó, muốn ở thêm vài năm cũng không thành vấn đề. Cho nên các bạn biết, loại công phu này vãng sanh không phải là rất cao, ai cũng đều làm được.

Nhưng đối với câu nói này, câu nói này của tổ sư, chúng ta nhất định không được hiểu lầm, nếu hiểu lầm thì sợ rằng đời này vãng sanh sẽ bỏ lỡ mất. Điều này trong Phật pháp gọi là “tăng thượng mạn”, chúng ta chưa tới cảnh giới này, tự mình cho rằng đã tới cảnh giới này. Trước đây tôi học Phật, lúc đó mới xuất gia không lâu, đại khái là xuất gia được hai năm. Gặp được một người bạn, tuổi của ông lớn hơn tôi, lớn hơn tôi mười mấy tuổi, cũng đang học Phật, rất kiên thành. Ông nói với tôi rằng ông chứng quả A-la-hán rồi. Tôi nói điều này rất khó được, nhưng tôi không tin. Nhưng làm sao nói với ông được, ông luôn nói “tôi thực sự chứng quả A-la-hán rồi”, bạn nói xem có cách gì đây? Tới sau cùng tôi nghĩ ra một cách, tôi nói A-la-hán, được, A-la-hán có thần thông, A-la-hán đầy đủ sáu loại thần thông. Sơ quả Tu-đà-hoàn, trong sáu thần thông thì đặc hai loại là thiên nhãn và thiên nhĩ, sơ quả đó là thánh nhân, đều không đơn giản. Bồ-tát Sơ tín vị trong kinh Hoa Nghiêm, đây thực sự là thánh nhân, mặc dù họ chưa ra khỏi lục đạo luân hồi, nhưng chắc chắn không đọa ba đường ác, họ có công phu này, siêu phàm nhập thánh.

Tôi nói sơ quả Tu-đà-hoàn có thiên nhãn thông, có thiên nhĩ thông, chúng ta ngồi ở trong phòng, ông có thể nhìn thấy được những người đang đi lại ngoài đường không? Ông nói không nhìn thấy, có bức tường nên không nhìn thấy. Tôi nói vậy thì được rồi, ông vẫn chưa chứng đắc Tu-đà-hoàn, vậy làm sao có thể chứng A-la-hán? Tôi nói trong lòng tôi đang nghĩ điều gì, ông có thể biết được không? Ông nói không

thể, không biết. Nhị quả, nhị quả chính là có tha tâm thông, có túc mạng thông. Trong lòng tôi đang nghĩ điều gì, ông không biết thì ông không có tha tâm thông. Tam quả, tứ quả không nói tới, tam quả A-na-hàm có thần túc thông, thần túc thông giống như Tôn Ngộ Không vậy, Tôn Ngộ Không có 72 phép biến hóa, ông có thể biến hóa không? Cũng không có. Tôi nói vậy được rồi, tứ quả là lậu tận thông, không nói tới nữa, ba tiêu chuẩn trước ông đều không có, chứng tỏ ông chưa chứng A-la-hán! Như vậy ông mới phục, thật không dễ dàng.

Hiểu làm cảnh giới thì đó là thế nào? Tôi tin rằng công phu niệm Phật của ông rất khá, có được một chút khinh an, điều này bản thân chúng ta niệm Phật đều từng có được. Có được thì rất vui vẻ, thực sự là phiền não nhẹ, trí tuệ tăng, nhưng chưa tới cảnh giới, lúc tới cảnh giới này năng lực này sẽ phát ra. Lúc nào mình vừa mở mắt ra, nhìn xuống lầu dưới, mỗi tầng mình đều nhìn thấy rất rõ ràng, vậy thì đại khái là sơ quả, sắp chứng sơ quả rồi. Trong lòng người khác nghĩ chuyện gì thì mình đều biết, tức chứng nhị quả. Dùng phương pháp này để kiểm tra thì ông mới biết là ông hiểu sai ý, đã hiểu lầm.

Cho nên “niệm mà không niệm, không niệm mà niệm” là cảnh giới cao nhất của Tịnh độ tông chúng ta, lý nhất tâm bất loạn. Lý nhất tâm bất loạn hoàn toàn tương đồng với cảnh giới đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh của Thiền tông, vô minh phiền não đều đã đoạn; nói cách khác, sáu căn trong cuộc sống thường ngày, sáu căn khởi tác dụng, tuyệt đối không có khởi tâm động niệm; nếu bạn vẫn có khởi tâm động niệm thì bạn chưa chứng đắc. Điều này lúc chúng ta giảng kinh thường nói tới, khởi tâm động niệm là vô minh, bạn chưa phá vô minh thì bạn làm sao có thể chứng lý nhất tâm được? Bạn vẫn có phân biệt, vậy thì chưa chứng đắc sự nhất tâm, người chứng đắc sự nhất tâm thì họ không có phân biệt. Bạn vẫn có chấp trước, bạn vẫn chưa ra khỏi lục đạo luân hồi, bạn vẫn là phàm phu, phàm phu chính cống! Cho nên, các bạn đồng tu nhất định phải hiểu điều này.

Đại khái trường hợp hiểu lầm “niệm mà không niệm, không niệm mà niệm” là như thế nào? Trong tâm tôi đích thực chưa niệm Phật, nhưng bên tai có âm thanh niệm Phật, cảnh giới này rất nhiều người đều có! Có rất nhiều người tới niệm Phật đường niệm Phật, hai ba ngày liền có, ba ngày nên họ sẽ cảm thấy kỳ lạ, tôi không niệm, tại sao lại nghe thấy âm thanh niệm Phật? Mà âm thanh niệm Phật này nhất định là giống với âm thanh trong niệm Phật đường, đây là thế nào? Thói quen, bạn

niệm suốt mấy ngày, ngày đêm đều là đang niệm Phật, nên khi không niệm, không nghĩ tới niệm thì âm thanh vẫn ở bên tai.

Nếu như âm thanh niệm Phật này không phải là âm thanh của niệm Phật đường, là âm thanh niệm Phật ở nơi khác, vậy thì đó là cảnh ma hiện tiền, đó không phải là cảnh Phật. Công phu của bản thân chúng ta thuần thực rồi, nhất định là âm thanh mà bản thân thường niệm, âm thanh của niệm Phật đường, đây là hiện tượng tốt. Nếu âm điệu niệm Phật nghe được không giống với âm điệu chúng ta niệm, bạn nhất định không được để ý đến, bạn để ý đến nó thì sẽ trúng ma, bạn sẽ mắc lừa! Cảnh giới này ở niệm Phật đường thường có, các đồng tu không thể không biết, bạn hỏi câu này rất hay. Nhất định đừng coi cảnh giới này là một loại cảm ứng, vậy thì không đúng, đây là chúng ta niệm Phật thuần thực. Hơn nữa đặc biệt phải ghi nhớ, đó là khi âm thanh này xuất hiện, cho dù ở bất kỳ nơi nào, âm thanh này xuất hiện thì chắc chắn giống với âm điệu bình thường chúng ta hay niệm Phật, như vậy là đúng. Nếu như nói là âm điệu khác, chúng ta trước giờ chưa từng dùng âm điệu này niệm Phật, xuất hiện âm điệu này thì cũng tốt, không cần để ý tới. Không để ý tới thì không sao; một khi để ý tới thì sẽ dễ trúng ma. Bạn xem 50 loại âm ma ở phía sau kinh Lăng-nghiêm, đây là cảnh ma hiện tiền, không để ý tới nó, Phật nói là chuyện tốt. Bởi vì ma tới gây phiền phức cho bạn, cũng tức là công phu của bạn có thành tựu, bạn không thành tựu thì họ sẽ không tới tìm bạn, họ thấy công phu của bạn đặc lực, họ tới phá hoại bạn. Bạn không để ý tới họ, bạn sẽ tiếp tục nâng cao lên, cho nên đây là chuyện tốt, không sợ họ tới khảo nghiệm. Chỉ sợ bạn chấp tướng thì phiền phức, cho nên nhất định phải hiểu ý nghĩa này.

Cảnh giới “không niệm mà niệm” vô cùng cao siêu, điều này ở phần sau của kinh Hoa Nghiêm, chúng ta sẽ giảng tới. Không niệm là thế nào? Bạn đã không còn chấp trước, không còn phân biệt, không khởi tâm, không động niệm. Niệm đó không phải là niệm của niệm Phật, cũng không phải là nghe được âm thanh niệm Phật, mà là tự nhiên hiểu rõ tánh tướng, lý sự của hư không pháp giới, đó gọi là niệm Phật. Cho nên ý nghĩa của Phật là hiểu rõ, Phật là tiếng Ấn Độ, dịch sang tiếng Trung Quốc có nghĩa là giác ngộ, không có thứ gì mà bạn không hiểu rõ, là nói ý nghĩa này, nhất định không được hiểu sai.

Hỏi: Câu hỏi thứ ba, xin hỏi đồng tu chuyên học kinh Hoa Nghiêm liệu có thể chuyên nghe kinh Hoa Nghiêm, không cần học Đệ Tử Quy hay không?

Đáp: Không được, bởi vì nếu bạn chuyên học Hoa Nghiêm, chuyên nghe Hoa Nghiêm, không học Đệ Tử Quy, thì giống như hiện tại tới trường đi học, tôi tới học lớp tiến sĩ của một trường đại học nào đó, tôi chưa từng học mầm non, tiểu học, cũng chưa học cấp hai, đại học, tôi muốn học lớp tiến sĩ, các bạn nghĩ thử xem mình có thể thành tựu hay không? Chính là đạo lý này. Hoa Nghiêm là môn học của lớp tiến sĩ trong cửa Phật, khi đại sư Thanh Lương giảng kinh Hoa Nghiêm, nói đương cơ của Hoa Nghiêm, tức là đối tượng dạy học, có mười loại người thực sự có thể tiếp nhận. Đối tượng Phật dạy học là 41 giai vị Pháp thân Bồ-tát, đây là người đương cơ của Hoa Nghiêm, cũng tức là nói vọng tưởng phân biệt chấp trước thấy đều đoạn trừ, bạn nghe Hoa Nghiêm, học Hoa Nghiêm mới được thọ dụng. Nếu không phải là căn cơ như vậy, thì giống như học lớp tiến sĩ, bạn nhất định phải tốt nghiệp lớp thạc sĩ thì bạn mới có khả năng tiến vào giảng đường này.

Mà Đệ Tử Quy là môn học của mầm non, tức là ngay cả tư cách học mầm non còn chưa có mà tôi đã muốn tới học lớp tiến sĩ, vậy chẳng phải là chuyện cười sao? Phải hiểu điều này. Cho nên các bạn ở trong Phật pháp, cho dù bạn học tông nào, học pháp môn nào, bạn phải ghi nhớ lời Phật nói trong kinh Phật Tạng. Kinh Phật Tạng không phải là Đại tạng kinh, là tên của một bộ kinh, gọi là kinh Phật Tạng. Đức Phật từng nói trong kinh Phật Tạng, “không học Tiểu thừa trước, rồi học Đại thừa sau thì không phải đệ tử Phật”, Phật không thừa nhận bạn là học trò của Phật. Nếu bạn là học trò của ngài thì nhất định phải nghe lời dạy bảo của ngài, học tập theo thứ tự, học không được vượt cấp, nhất định phải từ Tiểu thừa học đến Đại thừa. Hoa Nghiêm là Nhất thừa, vẫn ở trên Đại thừa, cho nên nhất định phải bắt đầu học từ nền tảng.

Ở trong Tiểu thừa, Phật giáo truyền tới Trung Quốc, đích thực là kinh điển Tiểu thừa phiên dịch hoàn thiện nhất, bởi vì phân lượng của nó không nhiều, gần như toàn bộ đều truyền tới Trung Quốc. Phân lượng của Đại thừa nhiều, truyền đến Trung Quốc không quá nhiều. Những kinh điển Trung Quốc phiên dịch, hiện tại trong Đại tạng kinh của chúng ta có bộ A-hàm, có bốn mục lớn, Trường A-hàm, Trung A-hàm, Tạp A-hàm, Tăng Nhất A-hàm. Bốn mục lớn này, nếu tính theo số lượng bộ kinh thì đại khái có hơn 3.000 bộ kinh điển, đây là nền tảng. Hiện tại Phật giáo Nam Truyền, kinh điển tiếng Pali là Tiểu thừa. Không học Tiểu thừa trước, rồi học Đại thừa sau, bạn học không được Đại thừa. Không những bạn không thể khế nhập, lý giải đều có khó khăn. Cho nên, Trung Quốc vào thời Tùy Đường, đây là thời kỳ hoàng kim của Phật giáo Trung Quốc, tông phái đều thành lập vào lúc đó, Tiểu thừa có hai tông,

Thành Thật tông, Câu Xá tông là Tiểu thừa. Nhưng hai tông phái này tới giữa thời Đường thì suy tàn, đại khái là sau thời Tống không còn nữa, cho nên hiện tại người Trung Quốc căn bản không biết có hai tông phái này, chỉ biết được tám tông của Đại thừa.

Cách học của Phật giáo Trung Quốc như thế nào? Phật giáo Trung Quốc không cần Tiểu thừa làm nền tảng, dùng Nho và Đạo làm nền tảng, tức là dùng Nho và Đạo thay thế Tiểu thừa. Nho, Đạo là học thuật bản địa của Trung Quốc chúng ta, chúng ta học càng thuận tiện hơn, mà tu trì Nho, Đạo thì cảnh giới không hề thua kém Tiểu thừa. Cho nên chúng ta phải hiểu được, ít nhất trong khoảng hơn 1.200 năm trở lại đây, cao tăng đại đức của các tông phái ở Trung Quốc xuất hiện lớp lớp, họ đều là dùng Nho, Đạo làm nền tảng rồi mới tiến nhập Đại thừa. Cho dù là tại gia học Phật hay là xuất gia học Phật, không ai không học qua sách nhà Nho. Như Tứ Thư Ngũ Kinh, Thập Tam Kinh; Lão Tử, Trang Tử của Đạo giáo, họ đều từng bỏ công sức. Cho nên như vậy tiến vào cửa Phật không có vấn đề, học Đại thừa không có vấn đề. Hiện tại thế hệ của chúng ta, vấn đề xuất hiện rồi, không học Tiểu thừa, Nho cũng không học, Đạo cũng không học mà đã muốn học Đại thừa, cho nên học nhiều năm như vậy, ngay đến một nhân tài cũng không có.

Nhiều năm trước, các vị lão pháp sư hoằng pháp ở Đài Loan, học trò của lão hòa thượng Đế Nhân có vài vị, pháp sư Đàm Hư ở nơi này rất lâu, pháp sư Định Tây; những năm đầu Dân Quốc như pháp sư Thái Hư, ở Trung Quốc đại lục mọi người biết pháp sư Viên Anh, lão hòa thượng Hư Vân của Thiên tông, tất cả đều có nền tảng Nho và Đạo, không có vị nào không phải vậy, cho nên họ mới có chút thành tựu. Bạn không có nền tảng này, làm sao có thể thành tựu được? Nhưng mà thế hệ sau thì phiền phức, thế hệ này của chúng tôi, vào thế hệ này của chúng tôi, Hồng Kông cũng vẫn có không ít vị, học trò của lão pháp sư Đàm Hư, tôi quen biết rất nhiều. Nếu không phải là đặt nền tảng Nho và Đạo đều rất khó có thành tựu. Cho nên chúng ta không thể không coi trọng câu nói này trong kinh Phật Tạng.

Hiện nay tôi đối với học Phật, tôi vô cùng kiên trì, khẳng định rằng nhất định phải học Đệ Tử Quy. Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp Đạo không thể thực hành 100%, vậy thì đời này bạn học Phật rất không dễ gì thành tựu. Thời gian, tinh lực của bạn đều uổng phí, vô cùng đáng tiếc. Người thực sự dũng mãnh tinh tấn, ba thứ này nhiều lắm là hai năm thì nền tảng sẽ cắm xuống. Nếu dũng mãnh tinh tấn thì một năm là thành công, gốc rễ của bạn sẽ cắm xuống, tại sao lại không

làm? Trung tâm văn hóa mà chúng tôi xây ở Lư Giang, hiện tại bồi dưỡng giáo viên là nhà Nho. Chúng tôi yêu cầu họ học Đệ Tử Quy, thời gian bao lâu? Hai tháng, hai tháng phải thực hành được Đệ Tử Quy 100%. Chúng tôi tuyển một nhóm giáo viên, tức là giáo viên chuyên giảng dạy học thuyết nhà Nho, bắt đầu làm từ đâu? Bắt đầu làm từ Đệ Tử Quy. Đối tượng mà chúng tôi tuyển là giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học, giáo viên cấp hai, chúng tôi tuyển những đối tượng này, họ đều có kinh nghiệm giảng dạy. Chúng tôi cũng dùng phương pháp thi cử, có hơn 300 người đăng ký, chúng tôi dùng đăng ký qua mạng. Chúng tôi sàng lọc trong hơn 300 người này, sau đó giữ lại 60 người; 60 người tới phỏng vấn, từng người tới gặp mặt nói chuyện, phỏng vấn, nói với họ về lý tưởng, nguyện vọng của chúng tôi. Nếu họ rất tán thành, chúng ta chỉ đồng đạo hợp thì chúng tôi rất bằng lòng, hy vọng bạn tới tham gia, nói cho bạn biết phải thực hành Đệ Tử Quy 100%.

Cho nên sau khi phỏng vấn 60 người này, loại bỏ 30 người, tức là tuyển 30 người. Ba mươi người, họ xin nghỉ công việc ở trường, tới trung tâm của chúng tôi tham gia bồi dưỡng, trải qua hai tháng bồi dưỡng, hai tháng thực hành Đệ Tử Quy. Sau đó để họ đi dạy, họ đi dạy cư dân sống ở trấn Thang Trì, 48.000 cư dân, nam nữ già trẻ, các ngành các nghề. Tới từng thôn để dạy, tới từng gia đình để dạy, rất vất vả! Họ học tập ở trung tâm, mỗi ngày học tập 11 đến 12 tiếng đồng hồ, còn phải đi ra ngoài dạy nữa, thực sự là dốc hết sức. Nhưng sau hai tháng đi dạy, phong khí của trấn nhỏ này đã thay đổi, tổ chất của người dân được đề cao, thực sự có thể làm được chung sống hòa bình, thành kính đối đãi. Trước đây ở trấn nhỏ này, vợ chồng cãi nhau, mẹ chồng nàng dâu bất hòa, hàng xóm tranh chấp lẫn nhau, đây là chuyện rất bình thường, một ngày đều có rất nhiều vụ. Hiện tại sau khi tiếp nhận chỉ dạy trong hai tháng thì không còn nữa, vợ chồng không còn cãi nhau, có thể chung sống hòa thuận, mẹ chồng nàng dâu có thể chung sống hòa thuận, hàng xóm không còn tranh chấp, trẻ nhỏ biết hiếu thuận cha mẹ, trong cửa tiệm không còn trộm cắp, người dân đều biết đối với người khác nên chân thành, nên khách sáo, nên cung kính, toàn bộ phong khí đều thay đổi. Lúc đầu chúng tôi cho rằng phải dạy hơn nửa năm mới có thể nhìn thấy thành tựu, không ngờ hai tháng đã nhìn thấy rồi. Giáo viên cũng vô cùng hoan hỷ, mặc dù rất vất vả, nhưng cảm thấy rất có cảm giác thành tựu. Cho nên hiện tại trấn nhỏ này cũng rất nổi tiếng ở trong nước.

Tôi nghe nói gần đây có bảy trăm, tám trăm người tới đó tham quan, một số lãnh đạo phụ trách giáo dục ở rất nhiều tỉnh huyện xung quanh, rất nhiều hiệu trưởng,

giáo viên của trường học, còn có một số phụ huynh đều tới đó tham quan. Chúng tôi hy vọng dùng nơi này làm mẫu, sau đó dần dần mở rộng đến huyện, đến tỉnh, đến cả nước, đến toàn thế giới, vậy thì câu “xã hội hài hòa, thế giới hài hòa” của chủ tịch Hồ có thể thực hiện được. Hai câu này không phải là khẩu hiệu suông, có thể thực hiện được. Cho nên Đệ Tử Quy quan trọng hơn bất cứ thứ gì! Nếu không làm được Đệ Tử Quy thì bạn làm sao có thể học Hoa Nghiêm? Nghe thử thì được, làm thì không được! Nhất định phải hiểu điều này. Thực sự tu hành là phải bắt đầu làm từ căn bản, yêu cầu chính mình từ căn bản.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, người hỏi nói lúc đệ tử còn nhỏ, tức là thời thơ ấu từng rơi xuống ao, tận mắt nhìn thấy thi thể em trai chết đuối, bị kinh sợ rất nghiêm trọng. Từ đó về sau thường nằm mộng mà sợ hãi tỉnh dậy, cảm thấy sợ hãi không giải thích được; đến nay thông qua niệm Phật tu hành, thỉnh thoảng vẫn còn hiện tượng này. Máy vị đồng tu đều nói con còn có một phần linh hồn ở trong nước, muốn hỏi lão pháp sư rằng cách nói này liệu có đúng không? Nên khắc phục như thế nào?

Đáp: Không có đạo lý này, làm gì có chuyện một nửa linh hồn của bạn ở trên người bạn, một nửa ở trong nước, nói vậy không tin được. Vấn đề này của bạn, đích thực là thời thơ ấu trải qua sự kinh sợ này, cho nên hiện tại nghĩ đến thì trong lòng vẫn còn sợ hãi, là hiện tượng này. Sau khi bạn niệm Phật hiểu rõ chân tướng sự thật thì nên buông xuống vọng niệm này. Cho dù cảnh giới này hiện tiền cũng không sao, căn bản không để ý đến nó, dần dần nó sẽ không còn nữa. Bạn phải cố gắng niệm Phật, tại sao cảnh giới Phật, cảnh giới thế giới Tây Phương Cực Lạc không hiện tiền? Đạo lý này là gì? Công phu niệm Phật của bạn mỏng, cảnh giới Tây Phương rất mỏng, ấn tượng đó của bạn quá sâu, hai điều này so sánh với nhau, bạn không thắng được ấn tượng bị kinh sợ khi còn nhỏ. Cho nên nó sẽ thường hiện tiền, cảnh giới Phật không thể hiện tiền. Biết được điều này, chúng ta phải niệm Phật sâu thêm, nghe kinh, niệm Phật, làm sâu thêm những chuyện này, dần dần quên đi chuyện này thì bạn sẽ thay đổi được. Sau này trong mộng có cảnh giới, chính là mơ thấy Phật Bồ-tát, mơ thấy thế giới Cực Lạc, sẽ không còn những ác mộng này nữa. Đây chính là câu mà người xưa nói, “chỗ lạ chuyển thành quen, chỗ quen chuyển thành lạ”, chính là đạo lý này. Việc niệm Phật quá mới mẻ với chúng ta, phải chuyển nó thành quen thuộc; ấn tượng lúc nhỏ của bạn quá sâu, bạn phải chuyển nó thành mới mẻ, phải làm một cuộc chuyển biến thì mới giải quyết được vấn đề này.

Hỏi: Câu hỏi thứ năm, người hỏi nói đệ tử phát tâm lay Phật tiêu trừ nghiệp chướng, lúc mới đầu tốc độ rất nhanh, một ngày 800 lay, trong lòng đếm số, càng lay thân thể càng nhẹ nhàng. Nhưng có một ngày lay xong rất mệt mỏi, từ đó về sau cảm giác khi lay Phật tâm cung kính chưa đủ, cho nên dần dần giảm tốc độ, một tiếng đồng hồ lay Phật không đếm số nữa, trong lòng chỉ nghĩ A-di-đà Phật, nhưng để khởi vọng tưởng, xin hỏi nên lay Phật như thế nào để được lợi ích nhất?

Đáp: Lúc mới lay Phật vẫn là nên đếm số, cũng giống như niệm Phật, có thể dùng lần chuỗi để đếm số. Nhưng chuỗi hạt này, chuỗi hạt dùng để lay Phật không được xâu quá chặt, xâu chặt như vậy thì bạn không dễ lần hạt. Ít nhất phải rộng khoảng bốn ngón tay, tức là sợi dây phải dài như vậy thì bạn mới dễ lần hạt. Lúc bạn lay một lay, lần một hạt qua bên này, cho nên ít nhất phải dài tầm bốn ngón tay. Đây là trước đây đại sư Chương Gia dạy cho tôi, phải rộng bằng bốn ngón tay thì bạn mới dễ lần. Vậy thì có thể nói là chuyên môn dùng để lay Phật, thực sự dùng để lay Phật, niệm Phật. Cho nên cách xâu chuỗi hạt này phải để khoảng trống lớn thì lúc bạn lần hạt mới dễ.

Nếu sau khi lay được một khoảng thời gian, đại khái có thể biết được, trước đây chúng tôi dùng nhang, một cây nhang. Cây nhang dài là một tiếng rưỡi, nhang thông thường là một tiếng, dùng nhang để đếm số, hiện tại đồng hồ rất phổ biến, vậy thì càng thuận tiện hơn, tức là một tiếng đồng hồ đại khái lay được bao nhiêu lay. Sau đó khi quen thuộc thì có thể không cần đếm số, tôi biết được một tiếng đồng hồ theo tốc độ thông thường của tôi có thể lay được bao nhiêu. Một ngày bạn lay 800 lay, nếu chia thành ba lần cũng không làm chậm trễ thời gian. Buổi sáng lay 300 lay, đại khái không nhiều, tốc độ lay Phật trước đây của tôi, 300 lay đại khái khoảng một tiếng rưỡi, không tới hai tiếng đồng hồ. Cho nên buổi sáng lay 300 lay, buổi tối lay 300 lay, buổi trưa sau khi ăn xong lay 200 lay, không làm chậm trễ công việc. Tiêu trừ nghiệp chướng như vậy là có lợi ích, lúc đó tôi ở am tranh với pháp sư Sâm Vân, nửa năm lay hơn trăm ngàn lay, mỗi ngày đều không ngừng nghỉ, lay hơn trăm ngàn lay, đích thực có thể tiêu trừ nghiệp chướng.

Lay Phật nhất định phải nghĩ đến Phật, đếm số, chúng tôi lay A-di-đà Phật, trong lòng nghĩ tới A-di-đà Phật, hoặc là trong tâm niệm A-di-đà Phật. Lúc lay Phật không nên niệm ra tiếng, niệm ra tiếng sẽ tổn khí, tổn hại cơ thể, niệm thầm, không nên niệm ra tiếng.

Hỏi: Câu hỏi thứ sáu, người hỏi nói có một vị lão cư sĩ bị bệnh nặng, trong tình huống lão cư sĩ không biết người xuất gia trong đạo tràng phát tâm cắt thịt đùi nấu canh để cúng dường cho lão cư sĩ khôi phục lại khỏe mạnh. Xin hỏi chuyện này liệu có như pháp, có thể làm được không?

Đáp: Chuyện này vào trước đây, đây là người con hiếu, tâm chân thành sẽ có hiệu quả, gọi là thành ắt linh. Nhưng đây là một phương pháp cũ trước đây, xã hội hiện nay không đề xướng. Xã hội cổ đại trước đây, lúc cha mẹ bị bệnh nặng, con cái cắt thịt đùi hiếu dưỡng là rất bình thường, cũng được xã hội tán đồng, xã hội đại chúng đều rất tán thán. Hiện tại ý thức hình thái của xã hội đã thay đổi, làm như vậy thì tốt nhất không được để người khác biết; nếu biết thì người ta sẽ bàn tán rất nhiều, chuyện này không tốt. Thực sự hiếu dưỡng cha mẹ thì cũng không cần có ý niệm danh văn lợi dưỡng này, không cần những thứ này thì mới có cảm ứng tốt. Hiện tại bộ đĩa “Tiểu viện Sơn Tây” rất đáng để chúng ta tham khảo, lúc bệnh nặng niệm Phật tốt. Người một nhà kiên thành niệm Phật hồi hướng cho họ, bản thân họ cũng có thể niệm Phật theo, buông xuống hết thấy phiền não tập khí, hiệu quả sẽ vô cùng tốt.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, người hỏi nói đệ tử từ trong sự tích “Chúng sanh cõi u minh xin thọ tam quy” của bạn nhỏ Quan Lâm biết được, quý thần hy vọng cúng dường họ điểm tâm, nhất định phải đọc bảy lần Biến Thực Chân Ngôn, Cam Lộ Thủy Chân Ngôn, Phổ Cúng Dường Chân Ngôn, nếu không thì sẽ không ăn được. Nhưng nghi quỹ pháp sự hiện tại, ba loại chú này đều ghi rõ là đọc ba biến, xin hỏi liệu có nên đính chính lại, nếu sửa thành bảy biến liệu có như pháp không?

Đáp: Sửa thành bảy biến như pháp, trước đây dùng ba biến cũng như pháp, tại sao vậy? Công phu của người tu hành trước đây tốt hơn người hiện nay, ba biến của họ vượt hơn bảy biến của chúng ta. Hiện tại chúng ta là “miệng niệm Di-đà tâm tán loạn”, e rằng tụng bảy biến đều không bằng ba biến của người ta, đạo lý là ở chỗ này. Nhất định phải dùng tâm chân thành, chí thành cảm thông. Bạn không có thành ý, có miệng mà không có tâm, tụng bảy biến cũng không có cảm ứng, phải hiểu điều này.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, người hỏi nói lúc chúng con mới học Phật mù quáng tu luyện theo một người tự xưng là Dược Sư Phật. Từ sau khi nghe lão pháp sư giảng kinh, đối với kiểu tu học này cảm thấy thân tâm bất an. Hai tháng nay, cơ thể của mẹ con không thoải mái, đi bệnh viện kiểm tra tất cả đều bình thường; nhưng bà ấy thường ngủ không được, ăn không được, tới Phật đường cảm thấy rất sợ hãi. Xin hỏi chúng con nên làm thế nào?

Đáp: Đây là học Phật đi sai đường, ở trong cửa Phật đích thực có Phật Bồ-tát tái lai, nhưng trong cửa Phật có quy tắc, một khi tiết lộ thân phận thì họ phải rời đi, họ vãng sanh rời đi, như vậy thì được. Thân phận tiết lộ mà vẫn ở lại thế gian này, vậy thì chắc chắn là giả, không phải là thật. Nếu như họ nói họ là Dược Sư Phật, nói cho bạn biết nếu họ rời đi thì đó là thật. Nói với bạn họ là Dược Sư Phật nhưng họ vẫn không đi thì đó là giả, đó chắc chắn không phải là thật. Bạn xem trong truyện ký Phật giáo của chúng ta, đại sư Vĩnh Minh, tổ sư đời thứ sáu của Tịnh độ tông chúng ta. Thân phận vừa bị lộ, người khác biết được ngài ấy là A-di-đà Phật tái lai, ngay lập tức đi tìm ngài ấy, phía sau có người tới báo tin, đại sư Vĩnh Minh Diên Thọ đã vãng sanh rồi, đây là thật; tuyệt đối không hề có chuyện thân phận bị lộ rồi mà họ vẫn chưa đi. Chúng ta biết được Hàn Sơn, Thập Đắc là Bồ-tát Văn-thù, Phổ Hiền hóa thân tới, Hòa thượng Phong Can là A-di-đà Phật tái lai, bạn xem trong Thần Tăng Truyện, một khi thân phận bị lộ thì liền rời đi. Hơn nữa thân phận bị lộ đa phần không phải do bản thân họ nói ra, là người khác nói, người nói ra đó cũng không phải là người bình thường.

Tự mình nói ra hình như chỉ có hòa thượng Bồ Đai, tức là Di-lặc Bồ-tát, ngài ấy tự mình nói với người khác, ngài ấy là Di-lặc Bồ-tát tái lai; nói xong ngài ấy thực sự rời đi, cho nên mọi người tin tưởng ngài ấy. Hiện tại tượng Di-lặc Bồ-tát mà chúng ta thờ trong chùa đều là tượng của hòa thượng Bồ Đai, ngài là người Phụng Hóa - Chiết Giang, xuất hiện ở nơi đó. Nhưng ngài họ gì, tên gọi là gì thì không ai biết. Mỗi ngày vác một cái túi vải lớn, cho nên gọi ngài ấy là hòa thượng Bồ Đai. Đi khắp nơi hóa duyên, gặp người thì cười hi hi, người khác đưa đồ cho ngài, ngài không hỏi bất kỳ điều gì liền bỏ vào trong túi vải. Người khác hỏi ngài thế nào là Phật pháp? Ngài thả túi vải xuống đất, hai tay dang ra, hỏi ngài thế nào là Phật pháp? Ngài nói đây là Phật pháp, người khác gọi là buông xuống. Sau khi buông xuống thì làm thế nào? Ngài lại vác túi vải lên rồi rời đi, không thèm để ý đến bạn, sau khi buông xuống thì nhắc lên. Bạn xem, ngài ấy thuyết pháp dạy người rất hay! Cho nên đây là thật, không phải là giả.

Pháp sư Ấn Quang của chúng ta cũng là người khác phát hiện ra, đây là có một người chưa học Phật, là một học sinh rất trẻ tuổi, hình như là học sinh trung học. Nằm mơ thấy Quán Thế Âm Bồ-tát, Quán Âm Bồ-tát nói với cô bé, đại sư Ấn Quang là Đại Thế Chí Bồ-tát. Cô bé không hiểu, em ấy vốn không biết là gì, nhưng Quán Âm Bồ-tát thì em biết, nhà nhà đều thờ Quán Thế Âm, vị này rất quen thuộc, ai là

Đại Thế Chí, không ai biết. Cho nên em ấy rất kinh ngạc, hôm sau thức dậy, em kể giấc mộng này với người trong nhà, em nói mọi người học Phật, trong Phật giáo có Đại Thế Chí Bồ-tát không? Như vậy liền truyền đi, sau khi truyền đi thì vô cùng tôn kính pháp sư Ấn Quang, tới thăm ngài, kể cảnh trong mộng cho Ấn tổ nghe. Ấn tổ mắng em ấy một trận, sau này không được phép nói, nếu sau này còn nói ra thì không được bước vào cửa nhà ta. Cho nên từ đó về sau không dám nói nữa. Bốn năm sau, đại sư Ấn Quang viên tịch, em ấy mới nói ra chuyện này. Trong Ấn Quang Đại Sư Toàn Tập có bài viết này, là chuyện như vậy.

Cho nên, tự mình nói ra họ là Phật Bồ-tát nào đó tái lai, là chuyện lừa gạt người, không có đạo lý này. Chuyện này không được tin tưởng. Bạn học theo họ, thứ bạn học không phải là chánh pháp, sau này gặp được chánh pháp sẽ cảm thấy thân tâm bất an, đây là hiện tượng tự nhiên. Phải hóa giải như thế nào? Phải thực sự sám hối. Sám hối vẫn là dùng phương pháp lay Phật là tốt nhất, thực sự phát tâm, mỗi ngày lay Phật hai ba trăm lay, không được gián đoạn, tôi tin rằng trong thời gian ba tháng đến nửa năm, hiện tượng thân tâm bất an sẽ tiêu trừ.

Hỏi: Tiếp theo là câu hỏi của đồng tu trên mạng, có mười sáu câu hỏi. Rất nhiều người đều có tâm thái sợ tối, sợ bệnh viện, sợ chết, thậm chí nhìn thấy bia mộ đều run sợ, xin hỏi đây là do nguyên nhân gì? Phải làm thế nào mới có thể khắc phục được nỗi sợ đối với cái chết?

Đáp: Hiện tượng này từ xưa đến nay, trong và ngoài nước đều có, có mấy người không sợ chết đâu? Quá ít đi, bao gồm người học Phật cũng không ngoại lệ. Phải làm thế nào mới có thể tiêu trừ tâm thái không bình thường này, chỉ có một phương pháp, đối với chân tướng của sanh tử, bạn phải hiểu rõ ràng, hiểu thấu triệt thì vấn đề này sẽ hóa giải được. Phía trước chúng tôi đã từng báo cáo với các bạn, hiện tại ngay cả người nước ngoài cũng đều đang nghiên cứu, kết luận nghiên cứu được là người sẽ không chết, chết là thế nào? Thân thể, thân thể có sanh tử, thân thể không phải của chính mình! Cho nên, hiện tại người nước ngoài thừa nhận có linh hồn, linh hồn là của chính mình. Linh hồn lại đi tìm thân thể mới, thân xác này đã lớn tuổi, chẳng còn hữu dụng nữa thì không cần nữa, vứt bỏ, rồi đi tìm thân thể mới, lại đổi thân thể khác.

Tôi giảng kinh, hai ngày trước ngừng lại, tôi đi tìm điều gì? Hôm nay gặp được vấn đề này, tôi đi tìm những thứ này, hiện tại tài liệu người nước ngoài nghiên cứu những điều này rất phong phú. Tôi nhờ đồng tu mua hơn 60 quyển ở Mỹ, chuyên

môn nghiên cứu những chuyện sanh tử luân hồi. Nhưng tôi chỉ muốn tìm những cuốn dịch sang tiếng Trung, hai ngày nay tôi đang tìm, tìm được 20 quyển, còn có một số quyển khác, hiện tại tiệm sách thiếu hàng, tôi đã đặt hàng với họ. Đại khái sách dịch sang tiếng Trung có ba mươi mấy quyển, bản tiếng Anh rất nhiều, hiện tại những quyển đã dịch ra tiếng Trung của chúng tôi còn chưa được một nửa, rất đáng để tham khảo. Nhưng mà họ, nếu như dùng Phật pháp mà nói, biết như vậy nhưng không biết tại sao lại như vậy. Họ cho rằng, khẳng định con người có linh hồn, linh hồn là chính mình, điều này trong Phật pháp không thừa nhận. Trong Phật pháp, linh hồn vẫn không phải là chính mình, bản thân thực sự là gì? Bản thân thực sự là tự tánh, đó mới là bản thân thực sự. Nói linh hồn là chính mình thì đã tiến bộ quá nhiều so với thừa nhận nhục thân này.

Cho nên nhất định phải nhận thức, nhà Phật nói chân như, bản tánh, đó là chính mình. Bạn xem, Đại thừa giáo thường nói, học Phật là học điều gì? Tìm lại “mặt mũi xưa nay trước khi cha mẹ sanh ra” của chính mình, vậy thì thành công rồi. Mặt mũi xưa nay trước khi cha mẹ sanh ra, đó là chính mình. Mà trong Đại thừa giáo nói với chúng ta, bản thân thực sự ở đâu? Đương nhiên là ở thân thể, chưa từng rời khỏi thân thể. Bạn đi đâu mà tìm? Bản thân thực sự chính là ở trong thân thể này. Kinh Lăng-nghiêm giảng vô cùng rõ ràng, là thể nào? Là bản tánh, thể nào là bản tánh? Nơi mắt gọi là tánh thấy, nơi tai gọi là tánh nghe, cho nên nơi sáu căn thì tùy theo tên gọi của sáu căn, gọi là sáu loại tánh. Trên thực tế sáu tánh này là một tánh, một tánh ở nơi nào thì sanh ra tác dụng nơi ấy.

Điều này phải dùng ví dụ thì các bạn mới dễ hiểu. Ví dụ nói bản tánh của chúng ta giống như điện, mọi người đều biết điện, bạn xem trên màn huỳnh quang, nó sẽ biến thành có màu; các bạn gọi điện thoại thì nó sẽ biến thành âm thanh. Nhưng thấy đều là điện, trong các dụng cụ khác nhau thì nó có công năng khác nhau. Sáu căn mắt tai mũi lưỡi thân ý của chúng ta là sáu dụng cụ khác nhau, sáu cơ quan khác nhau, dòng điện ở trong cơ quan nào thì sẽ sanh ra công năng ở cơ quan ấy. Ở mắt thì nó có thể nhìn, ở tai thì có thể nghe, ở mũi thì có thể ngửi, ở lưỡi thì có thể nếm, nó sẽ khởi tác dụng này, đây là chính mình. Cho nên Phật pháp gọi đó là bản tánh, chân như, đây là chính mình, không phải là linh hồn.

Linh hồn là chuyện như thế nào? Linh hồn vẫn là bản tánh, là trạng thái bản tánh đang mê, trạng thái mê hoặc điên đảo. Tác dụng của chân tánh vĩnh viễn không mê, tại sao vậy? Mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, không khởi tâm, không động niệm,

không phân biệt, không chấp trước, người này chúng ta gọi họ là Phật, họ chính là Phật, họ chính là Bồ-tát. Họ vẫn còn khởi tâm động niệm, nhưng không còn phân biệt chấp trước, đây là Bồ-tát; nếu vẫn còn khởi tâm động niệm, còn phân biệt nhưng không chấp trước thì họ chính là A-la-hán. Nếu như đều có, khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước đều có thì họ là lục đạo phàm phu. Điều này trong buổi giảng chúng tôi đã báo cáo rất nhiều lần. Cho nên đồng tu phải biết được, đây là bản thân thực sự, không sanh không diệt, không đến không đi, đây là tôi thực sự. Thân thể giống như quần áo, khi quần áo bị hỏng thì các bạn biết được phải thay bộ khác ngay lập tức. Cho nên thân thể có thể thường xuyên thay đổi, vô lượng kiếp tới nay không biết đổi qua bao nhiêu lần, chuyện này có gì ghê gớm, có gì đáng sợ đâu?

Cho nên nói không cần sợ tối, đây là hiện tượng bình thường, không cần sợ. Bệnh viện thực sự đáng sợ, chết không đáng sợ nhưng bệnh viện quá đáng sợ. Cho nên bị bệnh, tôi khuyên mọi người đừng tới bệnh viện, đừng đi tìm bác sĩ, đừng uống thuốc, bộ đĩa “Tiểu viện Sơn Tây” rất có tác dụng, bạn học theo đó là được. Thực sự phải tìm bác sĩ thì tìm bác sĩ Đông y, đừng tìm bác sĩ Tây y, nhất định không nên bước vào bệnh viện, đây là kinh nghiệm của bản thân tôi. Hiện tại, chúng ta chỉ là có một quan niệm như vậy, cũng tức là từ những người đọc sách ở nước ngoài, đại khái hơn 90% đều là bác sĩ, đều là bác sĩ tâm lý, bác sĩ khoa tâm thần. Họ đều thông linh, có rất nhiều người dùng phương pháp thôi miên để chữa trị, trực tiếp liên hệ với nhà ngoại cảm, với linh giới, cho nên có được rất nhiều tin tức. Bạn nói nguyên nhân gây bệnh của người bệnh, quay về đời quá khứ để tìm, quá khứ lại tới quá khứ tìm. Có một người bệnh, bác sĩ tâm lý chữa bệnh cho họ, thôi miên mức độ sâu, hình như người đó có thể quay về 80 đời trước, hơn 4.000 năm, 80 đời trước, ở đó tìm được nguyên nhân gây bệnh. Sau khi tìm được rồi nói với họ, họ hiểu rõ thì sự sợ hãi của họ liền biến mất, căn bệnh đó sẽ rất dễ dàng chữa khỏi. Cho nên thật ra mà nói, bệnh là thế nào? Bệnh là phân biệt chấp trước, chỉ cần buông xuống phân biệt chấp trước thì con người sẽ rất nhẹ nhàng, sẽ rất vui vẻ, bệnh sẽ rất dễ chữa khỏi. Chấp trước kiên cố là vô cùng phiền phức, phải biết điều này.

Con người phải thường duy trì tâm tình rất tốt, thực sự xa rời hết thầy vọng tưởng. Đối với hết thầy mọi pháp thế gian đều không cần quá xem trọng, phải nên buông xuống. Con người sống trên đời, thật ra mà nói, mỗi ngày bạn ăn no, có thể mặc ấm, có căn nhà nhỏ che mưa tránh gió là đủ rồi, cuộc sống trôi qua thoải mái hơn Thích-ca Mâu-ni Phật nhiều, có đúng không? Nếu như lại muốn xa xỉ thì bạn sẽ

bị bệnh, dục vọng của bạn vượt hơn nhu cầu của bạn thì bệnh sẽ tới. Nếu dục vọng của mình hoàn toàn tương ứng với nhu cầu thực tế của bản thân thì người này sẽ không bị bệnh.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, nếu người thân bạn bè mắc phải căn bệnh không chữa được, xin hỏi nên nói thật với họ, khuyên họ buông xuống vạn duyên, niệm Phật cầu sanh Tịnh độ hay là che giấu bệnh tình? Làm thế nào để giúp đỡ người thân bạn bè mắc bệnh nan y như lý như pháp?

Đáp: Người thân bạn bè bị bệnh nan y, có nên nói cho họ biết bệnh tình hay không thì phải xem tình huống lúc đó, phải xem tu dưỡng của người này. Họ có thể tiếp nhận, bình thường họ rất lạc quan thì có thể nói với họ. Nếu họ rất sợ chết, tham sống sợ chết thì không thể nói với họ, bạn nói với họ thì phiền phức lớn rồi. Nhưng phương pháp tốt nhất là để họ xem “Tiểu viện Sơn Tây”, không cần nói bệnh tình cho họ biết, [mà hãy để họ] xem những đĩa này. Xem “Tại sao không được ăn thịt chúng?”, xem những thứ về nhân quả, như Liễu Phàm Tứ Huán, chuyện Ông Du Tịnh Ý Gặp Táo Thần mà chúng tôi đặc biệt nhắc tới để cúng dường cho mọi người, những bộ đĩa này đều vô cùng hay, để cho họ xem những bộ phim giáo dục nhân quả này. Sau này cho dù họ bị bệnh nặng kiểm tra ra cũng không sợ, họ đã xem qua những thứ này, trong lòng của họ có nền tảng. Sau đó chúng ta giúp đỡ họ thì sẽ rất dễ dàng, họ sẽ tiếp nhận, hơn nữa cả nhà cũng sẽ giúp đỡ họ, không sợ.

Sau khi tôi xem “Tiểu viện Sơn Tây” xong, tôi đã diễn giảng một tiếng đồng hồ, giải thích tại sao niệm Phật có thể chữa khỏi bệnh? Đạo lý này, chúng ta không phải là dùng thuốc men để chữa trị, mà là dùng ý niệm. Các bộ phận trong cơ thể người được cấu tạo từ tế bào, tế bào, lúc bạn sanh ra là bình thường, vậy tại sao sau này tế bào lại bị nhiễm bệnh? Phật giảng rất rõ ràng cho chúng ta, trong tâm phàm phu có bệnh, không phải là tế bào bị bệnh, tế bào không bị bệnh. Trong tâm có bệnh gì? Tham sân si mạn, nếu virus gây bệnh này nghiêm trọng thì sẽ lây nhiễm cho tế bào, tế bào khỏe mạnh sẽ biến thành tế bào bị bệnh, tế bào bị bệnh lây lan nghiêm trọng thì phiền phức lớn rồi! Sau khi bạn hiểu được đạo lý này, chúng ta hóa giải tham sân si, chúng ta học từ bi, chúng ta cố gắng tu đức hạnh, hoàn toàn là tích cực. Ý niệm tích cực mạnh thì sẽ ảnh hưởng đến tế bào, tế bào bị bệnh sẽ khôi phục lại bình thường, đây là cao minh tột cùng, đâu cần phải dùng thuốc nữa? Dùng ý niệm để chữa trị. Cho nên ở đâu có bệnh, bệnh nghiêm trọng thế nào đi chăng nữa, dù là nhọt độc thì bạn cũng không cần sợ hãi, bản thân tôi có cách xoay chuyển nó, khôi

phục tế bào bị bệnh này trở lại bình thường, tự mình chữa trị. Nếu như hiểu được phương pháp này thì cả đời bạn vĩnh viễn khỏe mạnh vui vẻ, sẽ vô cùng hạnh phúc.

Cho nên phải biết bệnh bắt nguồn từ đâu? Nguồn gốc là ở đâu? Vậy bạn sẽ dễ dàng chữa trị, đều là từ ý niệm. Phàm bị bệnh đều là ý niệm không bình thường, ý niệm sai lầm; nói cách khác, thường tự tư tự lợi, hại người lợi mình, đây là nguồn gốc của bệnh tật, đặc biệt là người có tâm tham lam, có tâm sân giận nặng. Bạn xem, ngay cả những vị bác sĩ đều hiểu được, đáng sợ nhất là tâm sân giận, người thường xuyên tức giận. Phía trước tôi từng nói qua với mọi người, người thường xuyên tức giận, chúng ta phải tha thứ cho họ, họ đã mắc bệnh rồi. Hơn nữa chắc chắn tuổi thọ của họ ngắn, họ rất không bình thường. Người bình thường thì thân tâm vui vẻ, đối với ai cũng thường tươi cười, loại người này sức sống mạnh mẽ, năng lượng của họ dồi dào. Cho nên, tức giận hao tổn năng lượng nhiều nhất, một người sau khi tức giận, toàn bộ năng lượng đều tiêu hao hết, vô cùng đáng tiếc. Gặp phải chuyện gì đó khiến bạn tức giận, ngay lập tức cảnh giác được ma muốn tới hại mình, mình không được mắc lừa. Họ bảo bạn tức giận thì bạn liền tức giận, không phải bạn đã mắc mưu rồi sao! Người khác bảo bạn tự sát, mau chóng đi tự sát, thỏa mãn tâm nguyện của họ; bảo người khác tức giận chính là bảo họ đi tự sát, khiến họ tức giận chính là bảo họ sát! Đây là sai lầm. Bản thân phải cảnh giác, tuyệt đối không được bị ma lừa, nếu bạn dẫn dụ tôi tức giận, tôi tươi cười nghênh đón, tuyệt đối không mắc lừa, đây là đạo dưỡng sinh.

Hỏi: Câu hỏi thứ ba, người hỏi nói ai cũng không thể tránh khỏi cái chết, chết cũng là bắt đầu của sự sống, xin hỏi nên làm thế nào để nâng cao phẩm chất tử vong của bản thân và người thân?

Đáp: Câu hỏi này hình như, một số sách mà tôi tìm hai ngày nay chính là giúp đỡ những vấn đề này, cho nên phải hiểu rõ chân tướng của lục đạo luân hồi. Chúng tôi hiện tại tham khảo những thứ của nước ngoài, đây là giúp đỡ chúng ta tăng trưởng lòng tin, người bình thường đều nói đây là mê tín, là tôn giáo, người ta hiện tại đều có thí nghiệm khoa học, những thứ này không phải là tôn giáo, cũng không phải là mê tín. Bạn xem, hiện tại người nước ngoài, phương Tây dần dần đều tin tưởng, tin tưởng linh hồn bất diệt, tin tưởng con người có luân hồi, tin tưởng nghiệp của con người sẽ mang theo tới đời sau, niệm thiện của bạn sẽ mang theo tới đời sau, niệm ác của bạn cũng sẽ mang theo tới đời sau.

Con người trên thế gian này, tất cả người, việc và vật mà bạn gặp được đều có quan hệ với quá khứ. Giống như nước Mỹ có một nhà tiên tri rất nổi tiếng, cũng là một bác sĩ, ông từng nói qua, ông nói bất kỳ người nào trên thế giới này, chuyện xảy ra mỗi ngày của bạn, chuyện xảy ra trong đời này của bạn, tuyệt đối không có một chuyện nào đột nhiên xảy ra mà không có nhân đời trước, không có; cho dù là bất kỳ chuyện gì đều có nhân trước, có quả sau. Cho nên, chúng ta chịu sự chi phối của nghiệp nhân đời trước, đời sau lại chịu sự chi phối của nghiệp lực đời này, đời đời kiếp kiếp, ông biết chuyện này. Đây chính là biết lẽ đương nhiên của luân hồi, nhưng tại sao lại có hiện tượng này? Ông không biết, điều này phải giải thích từ trong kinh Phật. Cho nên kinh Phật là trí tuệ viên mãn, Hoa Nghiêm đặc biệt giảng rất thấu triệt. Thực sự hiểu được thì đối với tử vong không còn sợ hãi nữa.

Sáng sớm hôm nay tôi đọc quyển này, cũng là một vị bác sĩ viết, đây là người Mỹ. Ba ông là bác sĩ, ông rất thương yêu cha mình. Lúc ba ông bệnh nặng sắp qua đời, ông trốn ở căn phòng bên cạnh khóc, thường xuyên khóc, khóc rất đau lòng, ba ông biết được. Cho nên có một ngày ông đang khóc trong phòng, khóc rất đau lòng, ba ông mở cửa ra, ba ông nói: ba có lời nhất định phải nói rõ trước mặt con, ba biết con rất đau lòng. Câu đầu tiên của người ba là, ba ông nói: ba biết con rất thương ba, bất kỳ lúc nào, bất kỳ nơi nào khi con cần đến ba, ba đều ở bên cạnh con. Lúc đó ông nghe không hiểu, tới lúc bản thân làm bác sĩ, sau khi thường tiếp xúc với những người bệnh nặng qua đời thì ông mới giác ngộ được, con người không có sống chết, chết chỉ là thay đổi thân thể mà thôi, linh tánh không sanh không diệt. Trong tâm bạn có tâm chân thành, nghĩ tới, thực sự sẽ nghĩ họ tới, thực sự ở bên cạnh bạn. Cho nên, Phật Bồ-tát cảm ứng đạo giao với hết thầy chúng sanh, là chuyện như vậy.

Linh tánh không có thời gian không gian, nhất định phải hiểu điểm này, không có thời gian, tức là không có trước sau, họ tùy thời sẽ quay lại; không có không gian, họ không có khoảng cách, cho dù xa bao nhiêu đều ở trước mắt. Khoảng cách không còn nữa, thời gian trước sau không còn nữa, chuyện này nhà khoa học đều biết. Cho nên hiện tại thời gian và không gian, vật lý không gian của Hoa Kỳ gần đây, tức là báo cáo đưa ra bởi NASA, đại khái vào năm, sáu năm trước tôi đọc được báo cáo này, họ nói thời gian và không gian đều không phải là thật. Trong một điều kiện nào đó, thời gian sẽ bằng không, không gian cũng bằng không. Trạng thái thời gian bằng không chính là trước sau không còn nữa; khi không gian bằng không thì khoảng cách

không còn nữa. Cho nên, thế giới Tây Phương Cực Lạc cách chúng ta mười vạn ức cõi nước Phật, là ở đâu? Là ở trước mắt, đây là thật, không giả chút nào.

Nhưng họ không biết dùng phương pháp gì để đột phá? Nhà Phật biết, thời gian và không gian hình thành như thế nào? Khoa học không biết, Phật giảng rất rõ ràng. Thời gian và không gian từ đâu mà có? Từ vọng tưởng phân biệt chấp trước mà ra, chỉ cần bạn buông xuống vọng tưởng phân biệt chấp trước thì thời gian và không gian sẽ không còn nữa. Đây là chiều không gian khác nhau mà khoa học nói tới, về lý luận mà nói là vô lượng vô biên, đức Phật biết được. Phật dùng phương pháp gì đột phá? Dùng thiền định! Chỉ cần bạn không còn chấp trước đối với hết thảy pháp thế gian và pháp xuất thế gian thì sẽ đột phá được một phần, một phần này là thời không của lục đạo không còn nữa; nói cách khác, tức là lục đạo, phía trên từ trời Phi Tướng Phi Phi Tướng, phía dưới tới địa ngục A-tỳ, bạn đều nhìn thấy rất rõ ràng, bạn đều có thể tiếp xúc được; chỉ cần bạn buông xuống chấp trước, thời không của bộ phận này sẽ không còn nữa. Nếu như phân biệt cũng buông xuống, không những không chấp trước, phân biệt cũng không còn, Phật nói với chúng ta, phạm vi thời không mà bạn đột phá càng lớn hơn, tới một đại thiên thế giới, tức là cõi nước của một vị Phật. Nhưng bạn vẫn còn khởi tâm động niệm, nếu khởi tâm động niệm cũng không còn, thời không này của bạn sẽ viên mãn, cho nên là tận hư không biến pháp giới, sẽ viên mãn. Phật giảng rất rõ ràng, phương pháp cũng giảng rất rõ ràng, chỉ cần bản thân bạn chịu làm là được.

Phật nói hết thảy chúng sanh đều có loại năng lực này, trong kinh Hoa Nghiêm nói “hết thảy chúng sanh đều có đức tướng, trí tuệ của Như Lai, nhưng do vọng tưởng, chấp trước mà không thể chứng đắc”, tại sao các bạn lại đánh mất năng lực này? Bởi vì khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước của bạn, cho nên bản năng của bạn không thấy đâu nữa. Nhưng không phải là không còn nữa, giống như đám mây che kín mặt trời vậy, không phải là mặt trời không còn nữa. Trí tuệ, đức năng trong tự tánh (bản tánh) của chúng ta có vọng tưởng phân biệt chấp trước chướng ngại, cho nên không khởi tác dụng, là đạo lý như vậy. Chỉ cần bạn buông xuống thứ này thì bạn sẽ khôi phục. Cho nên Phật không độ chúng sanh, Phật không có năng lực độ chúng sanh, là bản thân bạn tự mình buông xuống mới được, Phật chỉ có thể nói với bạn tình huống thực sự. Tại sao ngài lại thành Phật? Vì ngài buông xuống, là đạo lý như vậy. Nếu bạn thực sự buông xuống thì bạn vốn dĩ chính là Phật!

Hỏi: Câu hỏi thứ tư, người hỏi nói, nghe nói thần thức của người lâm chung lên cao hay đọa xuống, người nhà phải chịu phần lớn trách nhiệm. Xin hỏi thần thức là gì? Thần thức cũng sẽ cảm nhận được mừng, giận, buồn, vui, khổ đau sao? Chăm sóc người lâm chung cần chú ý những điều gì?

Đáp: Câu hỏi này rất quan trọng. Thần thức, đây là danh từ Phật học, trong dân gian của người Trung Quốc gọi nó là linh hồn, hiện tại người nước ngoài cũng gọi nó là linh hồn, Phật giáo gọi là thần thức. Đây là trạng thái chân tâm, bản tánh của chúng ta đang mê hoặc nên gọi là thần thức. Nếu đó là trạng thái giác ngộ thì không gọi là thần thức mà gọi là tâm tánh; trong thiền định gọi là minh tâm kiến tánh, chuyển thần thức thành chân tánh. Cho nên thần thức sẽ tạo nghiệp, chân tánh không tạo nghiệp, cũng tức là nói trong chân tánh mang theo vọng tưởng phân biệt chấp trước thì biến thành thần thức. Vọng tưởng phân biệt chấp trước càng nghiêm trọng thì họ sẽ đọa lạc xuống dưới, trong mười pháp giới đó là ngạ quỷ, súc sanh, địa ngục, đọa lạc xuống dưới; mang theo [vọng tưởng phân biệt chấp trước] nhẹ thì họ sẽ nâng cao lên, là đạo lý như vậy.

Cho nên lúc con người lâm chung, người nhà phải đưa ra lời nhắc nhở tích cực cho người mất, không được có tiêu cực. Tiêu cực là gì? Cảm tình là tiêu cực, cho nên lúc họ lâm chung, trong lòng bạn rất đau buồn, khó mà từ biệt thì hổng rồi, chắc chắn họ sẽ đi đầu thai, tìm thân thể trong lục đạo, cho nên niệm Phật không thể vãng sanh. Người thực sự niệm Phật cầu vãng sanh thì duyên này vô cùng quan trọng, lúc lâm chung không có ác duyên tới chướng ngại họ. Cho nên chăm sóc lúc lâm chung, hiện tại thông thường bác sĩ đều gọi là “chăm sóc lúc lâm chung”, trong Phật pháp, trong Tịnh độ tông gọi là Súc Chung Tu Tri, tức là những điều nhất định phải biết lúc tiễn vãng sanh. Người thân thương là có cảm tình, phải cách ly, lúc họ lâm chung, tốt nhất không được để họ nhìn thấy, phải cách ly. Để những vị đạo hữu tới trợ niệm giúp họ. Sợ điều gì? Sợ người thân của họ vừa nhìn thấy lâm chung liền rơi nước mắt. Khóc như vậy thì xong rồi, vốn là tới thế giới Cực Lạc, vừa khóc thì liền kéo họ lại, đi không được. Cho nên đây là chuyện rất đáng sợ.

Trong kinh đức Phật nói, sau khi con người chết đi, thông thường tám tiếng đồng hồ thần thức vẫn chưa rời khỏi thân thể. Chưa rời khỏi thân thể, thần thức có cảm giác, họ có mừng, giận, buồn, vui, rất dễ động tình cảm, một khi động tình cảm thì Phật sẽ không tới tiếp dẫn, đây là chướng ngại rất lớn. Cho nên lâm chung không những không được chạm vào họ, chạm vào họ thì họ sẽ đau khổ; ngay cả giường của

họ cũng không được chạm vào, lúc họ qua đời phải luôn giữ khoảng cách một chút, không được chạm vào giường của họ. Sợ điều gì? Sợ họ buồn, bị đau khổ, bị đau khổ thì họ sẽ khởi tâm sân giận, một khi họ không vui thì sẽ đọa vào ba đường ác; tâm sân giận sanh khởi thì chắc chắn đọa ác đạo, điều này không thể không biết. Trong Tịnh tông có Sứ Chung Tân Lương, đó là viết bằng văn ngôn văn, viết tương đối sâu; sau này lại có đồng tu phát tâm viết bằng văn bạch thoại, gọi là Sứ Chung Tu Tri, cái này viết tương đối dễ hiểu, chính là nói với chúng ta người tiền vãng sanh cần phải chú ý những điều gì, rất quan trọng.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, người hỏi nói gia đình thông thường trong thành phố đều không dám để người bệnh qua đời ở nhà. Nhưng người bệnh ở trong bệnh viện vừa tắt thở thì sẽ nhanh chóng bị đưa vào nhà xác, thậm chí là sẽ đưa đi hỏa táng vài tiếng sau đó. Xin hỏi liệu có cách nào xoay chuyển tình hình để lợi ích cho người đã mất không? Người thân còn sống làm như vậy sẽ có nhân quả như thế nào?

Đáp: Chuyện nhân quả này, trước đây tổ sư đại đức nói rất rõ ràng, trong kinh đức Phật cũng nói rất rõ ràng, chuyện này một số người nước ngoài hiện nay cũng đang thảo luận nhưng nói không rõ ràng. Đức Phật nói con người tới thế gian này làm gì? Tại sao bạn lại tới thế gian này? Chúng tôi đọc được rất nhiều trong những tài liệu của nước ngoài, đây không phải là họ nói; họ gọi là linh hồn, linh hồn thường mượn miệng của người bệnh, người Trung Quốc chúng ta gọi là dựa thân để tiết lộ một số tin tức. Thần linh nói, con người tới thế gian này có hai loại người, một loại là tới làm việc, một loại là tới trả nợ. Nếu chúng ta tiếp xúc được tin tức này thì chúng ta có thể hiểu được, bởi vì lời họ nói rất gần với Phật pháp, nhưng Phật giảng chi tiết hơn, họ nói rất chung chung. Tới làm việc là thế nào? Thừa nguyện tái lai, giống như Phật Bồ-tát ứng hóa trên thế gian này, các ngài không phải là do nghiệp lực mà tới, các ngài là thừa nguyện tái lai, tới giáo hóa chúng sanh, tới làm việc. Còn một loại khác là người bình thường, người bình thường, Phật nói rất hay, “đời người trả nghiệp”, bạn xem câu nói này. Tại sao bạn tới thế gian này? Là trả nợ nghiệp báo mà bạn đã tạo trong đời quá khứ. Đời quá khứ bạn tạo nghiệp thiện thì bạn tới làm gì? Bạn tới hưởng phước, có phước báo, tới hưởng phước. Đời quá khứ tạo nghiệp ác, vậy thì bạn tới thọ tội, tức là nói nhân mà bạn tạo trước đây thì bạn nhất định phải thừa nhận quả báo!

Tới thọ quả báo, đức Phật nói, bốn loại duyên giữa người với người, có báo ân, có báo oán, có đời nợ, có trả nợ; không có bốn loại duyên này thì cho dù sinh

sống cùng nhau, thực sự là gặp mặt cũng không quen biết. Bạn nói gặp được người lạ ngoài phố, họ cười với bạn, đời trước có duyên, nếu không tại sao họ không cười với người khác mà lại cười với bạn? Khi họ gặp bạn, trùng mắt với bạn, đời trước có duyên ác, họ không trùng người khác, họ trùng bạn, không vui với bạn. Đây là gì? Là cạm nhắt, sau này sẽ không gặp lại nữa, đây là cạm nhắt. Cho nên hết thấy đều giống như lời ông Edgar Cayce người Mỹ nói, đều có duyên đời trước, không có duyên đời trước, không thể nói có một chuyện đột nhiên xảy ra được, không thể nào, đều có nghiệp nhân quả báo.

Sau đó bạn lại nghĩ thử, xã hội hiện nay động loạn, con cái bất hiếu, bạn nghĩ con cái và cha mẹ cũng là bốn loại duyên này. Người con này tới báo ân thì là con hiền cháu thảo, không dạy chúng thì chúng cũng rất hiếu thuận. Nếu chúng tới báo thù, trước đây bạn ăn thịt chúng, bạn giết hại chúng, chúng tới báo thù, bạn dạy thế nào thì thù hận đều còn đó. Đòi nợ, bạn nợ tiền của chúng, bạn cho chúng bao nhiêu tiền thì chúng cũng không thỏa mãn, chúng đòi đủ rồi, đòi xong rồi thì chúng sẽ đi, chúng sẽ không thèm để ý đến bạn nữa. Trả nợ, xem chúng nợ bạn bao nhiêu, nếu như nợ nhiều, chúng nuôi bạn cả đời; nợ ít thì nuôi bạn vài năm rồi chúng sẽ không nuôi bạn nữa, chúng đã trả nợ xong! Cho nên, đức Phật giảng quan hệ này rõ ràng hơn những người này nói, bốn loại quan hệ này, giữa người với người chính là bốn loại quan hệ này.

Sau khi hiểu được đạo lý này, chúng ta phải thay đổi tư tưởng của chúng ta, thay đổi cách làm của chúng ta, kết duyên thiện với hết thấy chúng sanh. Nếu như vốn là duyên thiện, thiện tăng thêm thiện, tốt! Vốn là duyên ác, hiện tại tôi biến nó thành duyên thiện, duyên ác sẽ khấu trừ hết; lại tăng thêm duyên thiện, ác sẽ biến thành thiện, như vậy mới tốt! Cho nên mặc dù gặp được người khác đối xử không tốt với chúng ta, thậm chí hủy báng, nhục mạ, hãm hại, chúng ta đều hiểu, hoan hỷ tiếp nhận. Tại sao vậy? Đại khái trước đây chính tôi đã đối xử với họ như vậy, hiện tại họ đối xử với tôi như vậy, tôi hoàn toàn tiếp nhận, tôi cũng không oán hận họ, tôi cũng không báo thù họ, vậy sẽ hóa giải. Tôi còn thường nghĩ đến họ, chúng ta niệm Phật hồi hướng công đức cho họ, tương lai mỗi quan hệ sẽ tốt. Đây mới là đúng đắn, thực sự có thể hóa giải toàn bộ quan hệ bất thiện thành quan hệ thiện, những chuyện Phật Bồ-tát làm thì chúng ta nên học tập theo. Đối với người thân họ hàng, đối với người đã mất, chúng ta sẽ biết được nên làm như thế nào.

Hỏi: Thứ sáu, người hỏi nói xin hỏi lúc lâm chung trợ niệm nhất định phải treo hình Phật, thắp nhang, cúng nước sao?

Đáp: Nếu như có môi trường này là tốt nhất, lúc lâm chung để họ nghe được tiếng Phật hiệu, nhìn thấy ảnh Phật thì họ sẽ có ấn tượng, rất có sự trợ giúp đối với họ.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo nói, nếu tâm người trợ niệm không chuyên nhất thì người mất có thể được lợi ích không?

Đáp: Không thể đạt được, chuyện này thì người trợ niệm đặc biệt quan trọng. Nếu như trong tâm của chính mình rất nhiều vọng niệm, niệm Phật không thể chuyên tâm, tốt nhất là bạn rút lui, đừng tham gia trợ niệm nữa, tức là đừng làm hại người khác. Bởi vì không có thành ý, từ trường do bạn niệm không tốt, lúc họ niệm rất thành tâm thành ý, bạn sẽ quấy nhiễu từ trường của người khác. Cảm xúc này, người qua đời do bệnh nặng, cảm xúc của họ rất nhạy bén, cho nên tốt nhất là tránh xa các từ trường không tốt, đây là có lợi đối với người đã mất.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, người hỏi nói, xin hỏi lúc lâm chung không có người bên cạnh chăm sóc trợ niệm, nên làm thế nào để tự giúp mình tự cứu mình?

Đáp: Đây là một vấn đề lớn, có thể ý thức được, cảnh giác được là chuyện tốt. Nên làm thế nào? Bản thân nghiêm túc cố gắng, làm được tới lúc lâm chung không cần người khác chăm sóc. Không bị bệnh, biết trước ngày nào rời đi, lúc đi phải nói với mọi người, tạm biệt mọi người, lúc nào tôi rời đi, bạn nói xem như vậy tự tại biết bao! Sự thị hiện này, không chỉ lợi ích đối với chính bản thân bạn, bạn sẽ giáo hóa rất nhiều chúng sanh. Bởi vì mọi người nhìn thấy dáng vẻ này của bạn, đây là thật, không phải là giả, người không niệm Phật cũng sẽ niệm Phật, độ hóa rất nhiều chúng sanh. Cho nên thực sự tự hành hóa tha thì không cần giảng kinh thuyết pháp, tôi làm ra tấm gương cho bạn thấy.

Tôi nhớ lần đầu tiên tới Hồng Kông giảng kinh vào năm 1977, ba mươi năm trước, vào thời đó hình như vợ của tước sĩ Hà Đông của Hồng Kông mới vãng sanh chưa được bao lâu, đại khái là không tới năm năm. Bởi vì thầy Lý của chúng tôi từng nói qua với chúng tôi, vợ của tước sĩ Hà Đông vãng sanh, bà ấy mở đại hội vãng sanh, tiếp đãi phóng viên, biết trước giờ đi. Cả gia đình họ là tín đồ Kitô giáo kiên thành, nhưng con trai của tước sĩ Hà Đông rất hiếu thuận mẹ, trong nhà cũng có Phật đường. Cho nên gia đình họ là đa nguyên văn hóa, mỗi người có tín ngưỡng riêng

của mỗi người, đôi bên không can thiệp lẫn nhau, có thể chung sống hòa hợp, rất hiếm có. Lúc lão phu nhân sắp vãng sanh, bà gọi con trai, con dâu tới, nói đời này của chúng ta, trong gia đình của chúng ta tự do tôn giáo, đôi bên đều không làm phiền lẫn nhau, vô cùng tốt. Bà ấy nói hôm nay mẹ vãng sanh, mẹ mong các con sau cùng niệm vài câu Phật hiệu tiễn mẹ đi. Con trai, con dâu bà ấy cũng đều đồng ý, cho nên ngày bà vãng sanh, nhìn thấy bà xếp bằng ngòai ở nơi đó vãng sanh, sau đó cả gia đình đều quy y cửa Phật. Căn nhà của gia đình họ, hiện tại là Đông Liên Giác Uyển, Đông Liên Giác Uyển chính là nhà của tước sĩ Hà Đông, quyên tặng cúng dường cho Phật giáo. Cả đời bà đều không nói gì, lúc lâm chung làm ra tám gương cho bạn xem, độ hóa rất nhiều người, chúng tôi ở Đài Loan cũng bị ảnh hưởng, đây là thật, không phải giả. Như vậy thì giải quyết vấn đề rồi, không cần người khác trợ niệm, không cần người khác chăm sóc.

Hỏi: Câu hỏi thứ chín, con người hiện nay không hiểu nghi quỹ căn bản của việc tổ chức tang sự, thường mời ban nhạc tới tấu những ca khúc thịnh hành, hoặc là mặc dù mời người xuất gia tới tụng kinh niệm Phật nhưng người nhà lại vui cười tán gẫu với khách, hành vi như vậy liệu có khiến người đã mất sanh tâm sân giận không?

Đáp: Chuyện này không cần hỏi tôi, bạn nghĩ thử xem thì sẽ biết. Nếu lúc bạn qua đời, người thân của bạn làm như vậy thì bạn có vui vẻ không? Làm như vậy hình như không phải là tưởng nhớ, mà hình như rất vui vẻ, “chết hay lắm, chết quá tốt rồi”, không phải là ý này sao? Đây là hoàn toàn đánh mất nghi lễ xưa của Trung Quốc.

Hỏi: Câu hỏi thứ mười nói nếu người lâm chung là trẻ sơ sinh mắc bệnh nặng (đứa trẻ dưới ba tuổi), xin hỏi liệu cũng cần khai thị lúc lâm chung cho chúng không? Nên khai thị như thế nào mới đắc lực? Trợ niệm cho trẻ nhỏ liệu có chỗ khác với người lớn hay không?

Đáp: Có, trẻ nhỏ, chúng vẫn chưa hiểu chuyện, dưới ba tuổi chưa hiểu chuyện. Chỉ dạy chúng niệm Phật, nghĩ tới hình tượng Phật, nhìn thấy Phật tới thì con đi theo Phật, khai thị như vậy là được; không cần nói nhiều, nhiều thì chúng không thể tiếp nhận, chúng cũng không biết. Chính là câu Phật hiệu không gián đoạn, đặt tượng Phật ở trước mặt chúng.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, người hỏi nói, xin hỏi giới thiệu tụng kinh Địa Tạng cho người bệnh nặng, nếu bệnh tình nặng thêm, người nhà có thể sẽ nói Phật pháp

không linh nghiệm, chuyện này liệu có tạo thành người khác hủy báng Phật pháp không?

Đáp: Đích thực vậy, đây là điều chúng ta cần phải biết. Lúc bị bệnh, tụng kinh Địa Tạng là giúp đỡ họ tiêu trừ nghiệp chướng, nhưng tụng kinh Địa Tạng, hồi hướng công đức tụng kinh cầu sanh Tịnh độ là như pháp. Phải hiểu đạo lý này, đây là trong phẩm Ba Bạc Vãng Sanh trong kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ nói tới. Phẩm kinh này có bốn đoạn lớn, ba đoạn trước là vãng sanh bậc thượng, vãng sanh bậc trung, vãng sanh bậc hạ, đoạn cuối cùng chính là nói đọc tụng hết thầy kinh điển Đại thừa, cho dù bạn có phải là người tu Tịnh độ hay không cũng không ảnh hưởng. Lúc lâm chung bạn hồi hướng công đức đọc tụng kinh điển Đại thừa cầu sanh Tịnh độ, nếu tâm này chân thành khẩn thiết thì Phật vẫn đến tiếp dẫn. Cho nên pháp môn Tịnh tông vô cùng rộng lớn, không hạn chế do bạn tin hay không, chỉ cần lúc lâm chung tin thì họ có thể vãng sanh, lúc lâm chung không tin thì không có cách nào, cho nên dù tu pháp môn nào, cho dù đọc tụng kinh điển nào cũng đều có thể vãng sanh.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, người hỏi nói đệ tử từng khuyên một người bị ung thư giai đoạn cuối niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, có người cho rằng họ trợ niệm là hy vọng thân thể khỏe mạnh, không muốn cầu sanh Tịnh độ. Xin hỏi gặp phải trường hợp như vậy thì nên làm thế nào?

Đáp: Vậy thì bạn chúc phúc họ khỏe mạnh là được, Phật dạy chúng ta “hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức”. Họ vẫn không rời khỏi thế giới này, thế giới này rất khổ, sống trên thế giới này thực sự không có ý nghĩa. Tại sao không cầu vãng sanh? Đây là do họ không hiểu, vẫn là trạng thái mê hoặc đối với chân tướng vũ trụ nhân sinh. Cho nên “Phật độ người có duyên”, câu nói này rất quan trọng. Lúc lâm chung, nhắc nhở họ niệm Phật cầu vãng sanh, nếu họ hoan hỷ thì người này có duyên; nếu họ không hoan hỷ, lắc đầu thì họ vẫn chưa muốn chết, không có duyên, không có duyên thì không được miễn cưỡng họ. Thậm chí có rất nhiều người niệm Phật cả đời, lúc lâm chung không niệm Phật, muốn người khác giúp họ niệm Quán Thế Âm Bồ-tát, họ không muốn đi. Vậy cũng tốt, thì giúp đỡ họ niệm Quán Thế Âm Bồ-tát, niệm Địa Tạng Bồ-tát tiêu trừ nghiệp chướng cũng tốt, vẫn là niệm danh hiệu Phật Bồ-tát, “hễ thoảng qua tai, mãi thành hạt giống đạo”, đời này họ không có được thành tựu, chuyện này chúng ta rất rõ ràng.

Hỏi: Câu hỏi cuối cùng, người hỏi nói có rất nhiều phiên bản kệ hồi hướng, đối tượng hồi hướng cũng khác nhau, xin hỏi liệu có thể đồng thời niệm vài bài kệ

hồi hướng, hồi hướng cho nhiều đối tượng, hay là một lần chỉ được đọc một bài kệ hồi hướng, hồi hướng một lần?

Đáp: Hồi hướng một lần thì tâm tương đối chuyên, tâm định, hiệu quả đó tốt. Nếu đồng thời hồi hướng rất nhiều thì tâm lực của bạn phân tán, sức lực yếu kém. Phải biết một lần hồi hướng có thể hồi hướng khắp pháp giới hư không giới, không cần phải từng cái từng cái một. Tâm này của bạn gọi là “tâm bao trùm khắp hư không, rộng chứa vô biên thế giới”, vậy mới tốt được, công đức sẽ vô lượng vô biên. Không nên nói từng cái từng cái một, toàn bộ đều đã bao gồm trong đó, bạn phải dùng tâm bình đẳng; tâm chân thành, tâm bình đẳng thì sức mạnh này rất lớn.

Hỏi: Trước đây tụng kinh, niệm Phật, làm việc thiện đều không hồi hướng, xin hỏi hiện tại liệu có thể hồi hướng công đức trước đây không?

Đáp: Có thể! Không những là trước đây, chúng ta vẫn có những chuyện bản thân không biết trong đời quá khứ, vô số thiện căn đã tu tập tích lũy trong đời quá khứ, hiện tại hiểu rõ rồi thì đều có thể hồi hướng.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, lão pháp sư thường nói bớt xem tivi, nếu bởi vì học tiếng Anh mà xem tivi, xem mạng internet trên máy vi tính thì nên làm thế nào để không đánh mất tâm thanh tịnh?

Đáp: Rất khó, không đánh mất tâm thanh tịnh, chỉ đành không xem nữa. Thật ra mà nói, người trẻ tuổi vào thời kỳ học sinh này, học tập tiếng Anh thì có thể thông cảm được. Tuổi trung niên trở lên học Phật còn học thứ này thì không có ý nghĩa nữa, đích thực là phân tán tinh thần và thời gian của chúng ta, mất nhiều hơn được. Chúng ta tiếp xúc Phật pháp nhiều năm như vậy, hiểu rõ rồi, việc lớn hàng đầu trên thế gian này chính là niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, không có chuyện nào quan trọng hơn chuyện này. Tới thế giới Cực Lạc, cái gì bạn cũng đều đạt được, tương đương với nói khắp pháp giới hư không giới bạn đều đạt được. Nếu bạn nói là người thân họ hàng, người thân họ hàng đời đời kiếp kiếp của bạn đều có thể nhận thức, bạn đều có thể chăm sóc được, đây mới gọi là cứu cánh viên mãn, bạn phải nhận thức rõ ràng.

Hỏi: Câu hỏi cuối cùng, người hỏi nói sau khi cha con qua đời, chúng con lập bài vị cho cha trong chùa, đồng thời thường làm việc thiện hồi hướng, nhưng đến nay đã hơn một năm, người nhà vẫn thường nhìn thấy cha bị người khác đuổi đánh, xin hỏi đệ tử nên làm thế nào?

Đáp: Bạn làm việc thiện hồi hướng cho ông không được gián đoạn, gặp phải tình huống này, tốt nhất là tiêu tai giúp cho ông. Tiêu tai tức là hồi hướng công đức cho oan gia trái chủ của ông, hy vọng gỡ bỏ, hóa giải hiềm khích giữa ông và oan gia trái chủ, như vậy là đúng, đây là chuyện mà thế hệ sau đều có thể làm được. Cách làm này phải chuyên tâm, chuyên thì ông mới có thể thông, mới có thể cảm ứng. Ví dụ như, chúng ta dùng thời gian một tháng, mỗi ngày tụng một bộ kinh Địa Tạng, chuyên niệm cho ông, chuyên môn niệm cho oan gia trái chủ của ông, hy vọng đem công đức này hóa giải oan kết của ông. Hoặc là mỗi ngày tôi niệm một vạn câu Phật hiệu, tức là chuyên niệm cho ông thì rất có hiệu quả. Nếu thực sự phát tâm, dùng tâm chân thành để niệm, tôi tin rằng một tháng tới ba tháng sẽ hóa giải được. Sau khi hóa giải sẽ có cảm ứng tốt đẹp, bạn sẽ mơ thấy cha bạn quay lại cảm tạ bạn, oan gia trái chủ tới gây phiền phức cũng không còn nữa, sẽ có những cảm ứng này.

Tốt rồi, hôm nay đã hết giờ, vừa đúng lúc.